



Tường Dung

Tên: Võ Thị Ngọc Dung

Sinh quán: Biên Hòa

**Hiện đang cư ngụ tại: Los Angeles,
California, USA**

Đã cảm nhưng tình luôn thủy chung

Yêu ai yêu đến phút sau cùng

Là ai! Trong cõi đời hư ảo?

Tường Dung!

BÀI HOAN CA VÔ TẬN

Tình như nắng xôn xao ngoài khung cửa,
Len lỏi vào từng khe hở đời nhau.
Và cứ thế người dịu dàng, êm ái,
Tỏa trong ta nghìn sợi nắng ngọt ngào!

Tình như gió miên man đùa trên tóc,
Tóc gió vờn đâu biết lúc nào ngơi?
Người đã đến nồng nàn như hơi thở,
Thổi vào tim ta nỗi nhớ không rời!

Tình như tiếng suối reo bên ghềnh vắng,
Buổi trưa hè man mác ru tình ta.
Người đã đến cùng nhau chung cõi mộng,
Giác thần tiên, tìm lại tuổi ngọc ngà.

Tình như những cơn mưa dầm tưới mát,
Khoảng đời rong rêu héo, úa, khô, tàn...
Người đã tắm cùng ta, ngày mưa cũ,
Có nghe miền cỏ nhớ dậy hân hoan?

Tình như sóng cuộn dâng ngoài biển lớn,
Sóng bạc đầu, sóng có biết vì đâu?
Ta dạt dào, trôi nổi với tình sâu,
Vì sớm biết yêu suốt đời... không đủ.

Tình cứ đến, cứ như chồng vỡ cũ,
Mở từng trang là từng chữ... yêu người.
Cho ta viết bài hoan ca vô tận,
Cho người về nhớ mãi phút thanh xuân!

Tương Dung

CÓ ĐÔI KHI...

Có đôi khi,
không còn gì
suy nghĩ.
Tôi muốn nằm
thảnh thơi,
thả hồn trôi
cuối trời,
như trẻ thơ
vào đời
hồn nhiên
giác thần tiên.

Có đôi khi,
chán đời
như hôm nay,
không còn gì
trên tay.
Tôi muốn tìm
một nơi,
để chết,
không ai hay.
Như hạt bụi
lạc loài,
rơi trên vai.

Có đôi khi,
tôi nằm
nghe tiếng khóc
buồn rầu
như lời kinh
vực sâu
rót vào lòng,
thương đau!

Có đôi khi,
giận mình
không nhìn thấu
tim người
đang đầm máu,
tươi cười
cho cạn hết
ngọt bùi,
những ngày vui!

Có đôi khi,
nhìn đời
chợt sung sướng,
bật cười
chưa té sấp
ngược xuôi,
nên đâu phải
ngâm ngùi!

Tưởng Dung

TRONG NỖI BUỒN RÀU

Tôi đã nhắm mắt,
Trong những lần cầu nguyện,
Vì thâm tâm luôn sợ thấy tội mình,
Đôi bàn tay xếp chặt vẫn run run.
Tôi muốn khấn,
Môi lại im,
Lời cô đọng...
Tôi chẳng giết người,
Tôi không tội lỗi.

Nhưng cõi lòng sao ray rứt mãi không thôi,
Chính tôi đã hủy hoại con tim tôi mất rồi!

Tôi vẫn xoa tóc,
Lặng lẽ ngồi khóc,
Bên hiên vắng người,
Buồn ơi, cô độc!

Tôi muốn cười thật giòn,
Cho âm thanh cao vút mãi,
Để ngăn lấp trong tôi,
Một tiếng nấc quá thương đau,
Và một tiếng thở dài...
Sắp rơi thành nước mắt!

Nhưng nếu không là con tim đang buồn quá đỗi,
Nếu không là linh hồn đã mang gửi cho người,
Có lẽ tôi chỉ còn có tôi,
Một mình.
Với lời cầu kinh cứu rỗi...

Hạnh phúc nào đã chìm trong lãng quên?
Tôi khờ khạo nên suốt đời lơ đãng!

Tương Dung

Về Đâu

Về đâu Thu hồi gió heo may
Trên những cành trơ nhánh xương gầy
Buồn theo mây nhuộm màu sương khói
Có chở hồn tôi lãng đãng bay.

Về đâu Thu hồi biết về đâu
Cánh bướm, vườn xưa đã phụ nhau
Nắng đã không còn hanh sắc thắm
Lá xa, thêm nhớ dấu tình sâu.

Về đâu Thu hồi giọt mưa ngâu
Chức Nữ Ngưu Lang lỗi nhịp cầu
Đàn xưa lỡ khúc Tương Tư Mã
Đêm Thu thắm đếm giọt thương đau.

Về đâu Thu hồi biết về đâu
Tàn Thu trở lạnh, giác Thu sầu
Chút hương mùa cũ tan trong gió
Trăng soi thêm vắng, bước tìm nhau?

Về đâu Thu hồi tiếng lòng tôi
Một góc ngăn tim đã vỡ rồi
Tiếng chim sững ướm lời ly biệt
Ai nhật giùm tôi chút lệ rơi!

Tưởng Dung

MƯA THU



*Mưa rơi trên lá vàng thu
Tiếng mưa như tiếng mẹ ru thuở nào
Giọt thánh thót, giọt nghẹn ngào
Trần dâng nỗi nhớ, lời ca dao buồn*

*Mưa chiều sũng ướt lệ tuôn
Mưa trôi cho hết vắn vương một thời
Còn trong ký ức mù khơi
Dấu chân nhẹ bước bên đời có nhau!*

*Mưa trên phố vắng mưa mau
Đường chưa quên lối người sao chẳng về?
Lòng trần sao vẫn u mê
Theo mưa tìm bóng trăng thê đã xa!*

*Đêm tàn lạnh giấc mơ hoa
Tiếng mưa ngày cũ xót xa nỗi niềm
Hàng cây trút lá ưu phiền
Tiễn thu lặng lẽ, đầy thêm gió mưa....*

Tường Dung

DÒNG THỜI GIAN...



Tháng 12, 1979

Thế là tôi đã bắt đầu những ngày tháng mới - những ngày làm học trò tưởng rằng đã chấm dứt từ lâu - bằng cái âm thanh rộn ràng náo nức của những ngày cuối năm, bằng cái lạnh se sắt của buổi giao mùa và như thế trong tôi có biết bao điều thay đổi. Nhớ hôm nào báo cho anh biết dự định đi học lại, anh đã nheo mắt cười trêu ghẹo: “Làm học trò... già không dễ như làm cô giáo trẻ đâu nhé!” Ừ, để rồi xem. Có phải là anh sẽ phát ghen lên vì những điều mà tôi sắp kể cho anh nghe bây giờ không?

Ngày đầu tiên đến trường không phải để làm cô giáo như mọi khi, tôi cứ nghĩ mình đã lầm lẫn mất rồi! Cái cảm giác lẻ loi, xa lạ lúc ấy mới thật là buồn bã làm sao! Hơn cả lần đầu theo mẹ cấp sách đến trường, đứng nhìn bóng mẹ ra về, rồi khóc òa lên, ngày đó tôi còn trẻ con quá. Nhưng bây giờ, ai lại làm thế anh nhỉ? Đôi lúc câu nói đùa của anh lại khiến tôi suy nghĩ: “Ừ, làm học trò... già, phiền quá nhỉ?” (cứ như mình chưa bao giờ làm học trò vậy!) Rồi những ngày sau đó lại nhớ bảng đen, phấn trắng, nhớ học trò và bạn bè quay quắt. Có lắm lúc tôi tự hỏi liệu

tôi có thể quen được với bao nhiêu thứ mới mẻ ở đây không khi lòng tôi luôn hướng về chốn cũ?

“Sống không phải là đứng yên trong hiện tại hoặc bước lui về quá khứ mà sống là phải luôn hướng về, tiến tới tương lai.” Bọn mình vẫn thường nói với nhau như thế phải không anh? Cuộc sống quanh ta đang rộn ràng, sôi nổi. Mọi người quanh ta vẫn lạc quan yêu đời, và chẳng tôi còn phải chuẩn bị cho lúc trở về trên bục giảng, với học trò thế nào cho thật xứng đáng nữa chứ! Vì thế, tôi đã tự tìm ra câu trả lời cho chính mình rồi.

Thật vậy, bên tôi bây giờ là trường lớp mới không còn xa lạ, là bạn bè chưa quen đã trở thành gần gũi vô cùng. Tôi còn có gì để mong đợi và ước ao hơn?

Anh có hình dung được những sáng sớm tôi cuống quýt đạp xe đến trường cho kịp giờ vào học, kỷ luật quân sự mà! Vì bọn tôi đang ở trong tuần thứ ba của đợt quân sự học đường. Những hôm trời lạnh cóng tay hoặc nắng nhìn rất mặt mà trên bãi tập vẫn vang tiếng cười rộn tan, tiếng hát yêu đời của những người tuổi trẻ thì anh mới hiểu niềm vui và hạnh phúc mà tôi đang có lớn lao biết dường nào.

Chắc anh sẽ rất hài lòng khi biết rằng tôi đang sung sướng, mọi hạnh phúc của đời người thường bắt nguồn từ tuổi trẻ và niềm tin vào cuộc sống. Tôi rất yêu cuộc sống, cũng như yêu gia đình, bạn bè, học trò, yêu nghề giáo của chúng ta. Còn tuổi trẻ, anh thấy không tuổi trẻ của chúng ta đáng tin cậy lắm chứ! Hướng chi quanh chúng ta bây giờ có biết bao sức hút của sự sống từ cánh cửa tâm hồn cho đến chân trời trí tuệ.

Anh ạ, dù gì mùa xuân cũng đang trở về tung hương trong gió, dù gì thì thời khắc cũng có những lúc mây trời chợt nhẹ thênh thang, nổi hân hoan tràn đầy trong lòng tôi hôm nay chắc sẽ giống như những nụ cười tin yêu, hạnh phúc của anh và các bạn đang nở ra rực rỡ từ trên bục giảng khi nhìn xuống đàn trò nhỏ đang náo

nức, say sưa tìm đến cuộc đời. Hãy nói với tôi rằng: rất chờ mong và tin tưởng vào những ngày tháng sắp tới của tôi sau này, mãi mãi... Bởi vì trong quá khứ, chúng ta đã có đầy đủ những nỗi ngọt ngào lẫn đắng cay vì hạnh phúc như nhau và hiện tại không cần hò hẹn, chúng ta cũng đã có chung một con đường hướng tới tương lai rồi anh nhỉ?

Tháng 4, 1981.

Tôi đã viết như thế cho bài báo tường đầu tiên, sau khi rời Trung Học Long Thành để trở về làm học trò trường CĐ Sư Phạm theo đúng “biên chế” nhà nước dành cho các giáo viên cũ không qua Sư Phạm. Còn viết cho anh, có phải tôi định viết cho anh không? Vì chúng ta đã không còn liên lạc nhau sau khi tôi đi học Sư Phạm được vài tháng, rồi anh chuyển về Sài Gòn và cùng gia đình vượt biên, mất tin tức. Thuở ấy, chúng ta còn quá trẻ để nhận ra đâu là ước mơ, là lý tưởng đích thực. Thời gian đầu sau biển cố 75, chúng ta đã mang hoài bão của tuổi trẻ đầy nhiệt huyết, dấn thân vào đời với đôi mắt rực rỡ niềm tin và hy vọng. Chúng ta đã nhiệt thành lao vào mọi sinh hoạt học đường để mong xây dựng một xã hội mới. Dần dần, từ một sinh viên Văn Khoa, vừa đi học đầu tuần vừa là giáo sư dạy giờ trong những ngày cuối tuần trước năm 75, bỗng dung thành một “giáo viên nhân dân”, giảng dạy những kiến thức, tư tưởng mà chúng ta chưa bao giờ được nghe, được học. Chấp nhận sống, thờ và nói như một cái máy. Không thể nói khác, nói ngược, thực tế và lý thuyết là khoảng cách giữa bờ và vực. Thêm mỗi ngày chúng kiến nhiều cảnh đời bất an, khốn khó ... càng thấy ước mơ lùi dần, tuổi trẻ hư hao, nên càng yêu nghề giáo bao nhiêu anh và tôi lại càng mong được thoát ra khỏi cảnh đời trái ngang trước mặt bấy nhiêu.

Vì thế, dù chỉ còn hơn một tháng sẽ hoàn tất các lớp thực tập để trở về cùng với học trò, bằng đen, phấn trắng tôi đã hăm hở khi mẹ gọi về nhà để chuẩn bị ra đi cùng đứa em trai 12 tuổi.

Thế là, từ đó nhánh sông đời đã rẽ sang hướng khác. Tôi đến trại tị nạn Ga Lăng, Indonesia vào những ngày cuối tháng Tư, sau một tuần lênh đênh trên biển, dật dờ giữa sự sống và chết. Bước hoang mang những bước đầu tiên khi chân chạm miền đất lạ, chợt nghe lòng thôn thức, xót xa vì biết từ nay, vĩnh viễn sẽ không còn dịp để quay về. Có những chiều lang thang trên các con dốc dẫn về barrack 40, những câu hát trong bài “Thuyền Viễn Xứ” bỗng dưng chảy tràn trên môi, rung rung khóe mắt, quặn thắt cõi lòng:

*“... Nhìn về đường cố lý, cố lý xa xôi.
Đời nhịp sầm lẽ bước, bước hoang mang rồi.
Quay lại hướng làng, Đà Giang lệ ướt nồng
Mẹ già ngồi im bóng. Mãi tóc sương mong con bạc lòng...”*

Đôi khi, ngồi một mình nhìn chung quanh toàn những người xa lạ, tôi đau đớn nhận ra cuộc sinh ly “nghìn trùng xa cách” mới thật là thê lương! Lời nhạc trong “Tình Khúc Thứ Nhất” của Vũ Thành An lúc đó bỗng nhiên gần gũi và trở thành niềm khát khao của kẻ biệt xứ mỗi khi nhớ nhà: “Ngày về quê xa lác lê thê, Trót nghe theo lời u mê... Trầm mình trong hương đốt hơi bay. Mong tìm ra phút sum vầy.”

Mãi đến hai tháng sau, niềm vui mới trở về, khi tôi bắt đầu đi làm thiện nguyện buổi sáng ở Daycare Center, trông coi các em bé từ 2 đến 5 tuổi và dạy môn Việt Văn cho các em thiếu niên buổi chiều ở Trung Tâm Việt Ngữ trên đảo. Thời gian không còn là những giờ khắc trống rỗng, vô nghĩa nữa. Mỗi ngày, nhìn thấy những khuôn mặt trẻ thơ, những ánh mắt thiên thần, trong veo của đàn trò nhỏ, tôi lại thấy yêu đời, yêu người nhiều hơn. Đôi lúc nhớ đến anh và những ngày tháng cũ trên bục giảng đã xa khuất bên kia đời tôi thấy mình vẫn còn hạnh phúc tràn đầy với giấc mơ nghề giáo dở dang như đang dần sống lại. Đưa em trai cũng theo chị vào lớp học, thêm bạn bè, người quen,... Cả hai chị em đã hòa mình vào cuộc sống mới, an phận chờ ngày định cư.

Nghề giáo như một định mệnh, cứ quanh quẩn đầu đó rồi lại tìm đến bên tôi, nhắc nhở, thì thầm... Một lần, tình cờ có người bạn đến thăm mang theo một quyển báo cũ, dường như đã phát hành trước đó vài năm trên đảo, trong giờ nghỉ của lớp, tôi mượn và mở ra xem vội vài trang, bất chợt gặp bài thơ thật tuyệt! Bài thơ với hình ảnh rất nhẹ nhàng, dễ thương như nói hộ tâm tình của những người có một thời đứng trên bục giảng như tôi, như anh... đã khiến tôi cảm động đến nao lòng. Tôi chép vội lại trong quyển sổ tay và không hiểu sao lại quên ghi tựa bài mà chỉ ghi tên tác giả, bài thơ đến giờ vẫn còn gọi niêm xao xuyên trong tôi mỗi khi nhớ đến:

“Buồn ta không nhà,

Đêm nghe mưa qua

Lòng ơi rất nhớ

Những ngày đã xa

Mưa trên phố cũ

Mưa trên mái xưa

Lòng ơi tưởng nhớ

Những buổi giao mùa

Ta ngồi trong lớp

Học trò mắt đen

Giòng mưa áo trắng

Học trò áo len

Cười hoài nụ nhỏ

Thầy trò rất quen...

Ta giờ nhớ mãi

Các em áo bay

Giờ ta mới biết

Buồn dài hơn say...

Gió ơi tha thiết

Bay mãi một đời

Chiều ơi, chiều ơi!”

(Bùi Vĩnh Phúc)

Không biết đây có phải là nhà văn Bùi Vĩnh Phúc mà dạo còn đi học tôi đã từng là độc giả hâm mộ những bài viết của ông đăng trên báo Tuổi Ngọc chẳng? Nhưng ở một nơi xa quê hương cả nửa vòng trái đất thế này bỗng được đọc một bài thơ đúng với tâm trạng của mình thật không còn gì tuyệt vời hơn!

Tôi an vui với công việc trên đảo cho đến ngày lên tàu rời Indo tới Singapore để đáp chuyến bay sang Mỹ đoàn tụ với các em vào cuối tháng 10, năm 1981.

Giã từ Ga Lãng “*ngưỡng cửa của tự do và tình người*”, tôi lên đường mang theo những ánh mắt thơ ngây và nụ cười của các em trong mớ hành trang trĩu đầy kỷ niệm.

Tháng 9, 1994

Không ngờ sau hơn mười năm sống trên đất Mỹ, tốt nghiệp với mảnh bằng AS về Electronic, Certificate về Medical Assistance, và sau khi đã “lên thác xuống ghềnh” với đủ các job, qua bao nhiêu hãng điện tử... tôi lại trở về với nghề giáo của mình.

Lúc này, chương trình ODP ngày càng mở rộng, số người Việt qua Mỹ theo diện đoàn tụ ngày càng đông, địa phương nơi tôi ở là một thành phố nhỏ thuộc quận Los Angeles, nhưng mật độ cư dân người Việt đã chiếm gần ¼ dân số, đứng hàng thứ nhì sau cư dân gốc Mỹ. Các chương trình Song ngữ (Bilingual) nở rộ trong các trường tiểu học trong khi nền kinh tế Mỹ đang bắt đầu đi xuống, các hãng điện tử thay nhau đóng cửa. Thất nghiệp, ở nhà gần một năm, tôi nộp đơn xin làm Instructional Aide (phụ giáo) cho trường Tiểu học gần nhà để tiện việc trông các con hãy còn nhỏ. Một tuần lễ, sau khi qua hai lần interview với Sở Học Chánh tôi đã được nhận một công việc mới với nhiệm vụ... cũ mà tôi đã từng làm và rất yêu thích là dạy học.

Nằm trong kế hoạch chương trình tên là Project VOICES, công việc của tôi lúc này vừa là Instructional Aide (phụ giáo) cho các

lớp trong một trường tiểu học vừa là Liaison (Liên lạc viên Cộng Đồng) giữa các phụ huynh VN và nhà trường cho School District. Ngoài ra, sau giờ học tôi lại có 1 lớp riêng dạy kèm homework và tiếng Việt cho các em học sinh vừa mới từ VN sang chưa theo kịp chương trình. Thời gian này quả thật đầy thú vị và hạnh phúc! Nhất là với lớp after school của tôi, các em đều là những em học sinh VN từ lớp 2 đến lớp 6, khiến tôi có cảm giác được sống lại không khí quen thuộc khi còn đứng trên bục giảng của những tháng ngày đã mất.

Sống và làm việc trong các trường học ở Mỹ mới thấy nghề giáo ở VN là cao quý và được tôn trọng hơn nhiều. Tình thầy trò và quan niệm “tôn sư trọng đạo” của hai nền giáo dục Âu – Á quả thật có khác biệt. Ở đây, thầy cô phải biết “tôn trọng” học trò chứ không có quyền đòi hỏi được học trò tôn trọng và dù chỉ ở bậc Tiểu học các em cũng đã có những quyền tự do của các em mà thầy cô cần phải biết để không bị vi phạm. Với nhiệm vụ Liên Lạc Viên Cộng Đồng (Liaison) tôi cũng phụ tá một chương trình khác là “Parenting Class”, mỗi tuần 2 giờ vào buổi tối. Đây là lớp “Giáo dục Gia đình” dành cho các đối tượng là cha mẹ và con cái có mâu thuẫn nặng nề phải đưa đến pháp luật giải quyết, lớp học là giai đoạn cuối cùng để cha mẹ, con cái ngồi lại cùng nhau chia sẻ và hòa giải dưới sự hướng dẫn của bà counselor, giảng viên chính của lớp. Lớp học ngoài dân bản xứ, còn có một số sắc dân khác như Mỹ, Tàu, Đại Hàn, Việt Nam... nên có thêm 3 người phụ tá là cô người Mỹ, tôi và một ông thầy giáo người Việt để thông dịch những khi cần thiết. Người bạn đồng sự của tôi đã ở vào tuổi 60, từng làm giáo viên ở VN nhiều năm, sang Mỹ đi học lại Sư Phạm và có Credential để làm giáo viên dạy các lớp Tiểu học, đã nhiều lần tâm sự: “Làm nghề giáo ở Mỹ... chưa lắm cô ơi! Năm ngoái, tôi dạy lớp 5 ở trường bên học khu Hawthorne, học trò đa số là Mỹ đen nó không sợ thầy cô chút nào, nhất là thấy mình là dân Á Đông nữa, con trai thì chạy nhảy, đánh nhau trên bàn trong lớp học, coi như không có mặt mình ở đó, có lúc nó... tè ra trên bàn trước giờ học cho mình dọn rửa nữa chứ. Trách mắng hay gửi lên văn phòng cũng không ăn nhằm gì,

còn con gái thì thầy giáo lại phải cẩn thận hơn, rầy la thì nó về mét mẹ nó vô trường complain, thầy giáo không bao giờ nên ở trong lớp một mình với đứa học trò gái, giờ chơi mà nó muốn ở lại hỏi bài thì phải mở cửa ra hàng hoàng nếu không, con bé có thể la làng là bị thầy “harassment” (sách nhiễu tình dục) là tiêu đời luôn. Có mấy người đồng nghiệp đã warning tôi trước rồi. Bởi vậy, dạy lớp được ba, bốn tháng, tôi đã phải “quit” xin chuyển qua làm bên chương trình này cho đỡ đau đầu đó cô ơi!”

Nghe kể tôi cũng dè dặt hơn, nhưng may thay, các lớp tôi làm phụ giáo học sinh đều khá ngoan và nhất là các em học sinh VN lớp sau giờ học của tôi vẫn còn giữ nề nếp, truyền thống giáo dục đã có từ quê nhà nên suốt hai năm đồng hành với các em dù chỉ với 1 giờ học ngắn ngủi mỗi ngày, tôi đã có đầy đủ những tình cảm thầy trò thân thiết, gắn bó dù ở trong một môi trường hoàn toàn mới.

Có người cho rằng “*Đời sống là sự tập hợp của những tình cờ*”, điều này lại rơi đúng trong trường hợp tôi, trong cuộc gặp gỡ rất tình cờ với anh hôm qua khi tôi nhận lời Nicole, cô bạn trẻ làm việc chung trường và cũng là người điều hợp chương trình Bilingual (English-Vietnamese) cùng đi dự buổi họp mặt các thầy cô giáo dạy song ngữ toàn miền dưới vùng Orange County.

Anh ngồi trong đám đông như thế mà vẫn nhận ra tôi khi nghe Nicole giới thiệu tên tôi với những người cùng bàn. Bằng giọng reo vui anh đã hỏi: “Có phải là ND ngày xưa dạy học ở LT không?” Thảng thốt, nhìn khá lâu vào mắt anh, tôi chợt thấy lại những ngày thật xa, cũ... những ngày cùng anh và đám học trò tập múa, hát cho các tiết mục văn nghệ của trường trong các dịp lễ ... Rồi dòng thời gian từ đó cứ như nước lũ ngược dòng trôi về tìm lại những thác nguồn xưa...

Tưởng Dung



HOANG VU

Trên cánh mây buồn,
Một chiều ta ngộ hồn đi hoang.
Tìm cơn gió nhờ vỗ về niềm đau cúi mặt,
Tìm vực sâu để úy thác cơn mê héo lòng.
Ta nghe trong ta nỗi sầu thương vời vợi,
Ẩn tình xưa hững hờ như bia mộ hoang vu.
Tầm tay xa, tương lai xa mù mịt,
Ta giữ được gì trong mảnh hồn giờ quá cô liêu,
Khi năm tháng vẫn nhìn cuộc tình xanh bóng cỏ,
Ngỡ tình xa giờ hoang lạnh mãi thiên thu.
Dưới chân ta, ôi ngục tù thâm u!
Chôn lịm cả dấu tình còn đan dứu...

Tường Dung

BỜ VỰC

Hãy nói với tôi bằng những lời lạnh ngắt
Rằng ngày mai,
Tôi sẽ đến chân tường không lối thoát
Hay vào lòng huyết lạnh
Âm ướt hơi sương
Nếu tôi không dừng lại bây giờ
Nếu tôi vẫn còn mê muội.

Hãy chỉ cho tôi thấy,
Bóng tối rất hãi hùng
Mà đóm lửa thì rất mong manh,
Sẽ tắt...
Và tôi sẽ rơi vào khoảng không vô tận
Nếu tôi vẫn còn ngu si
Mãi đợi chờ một hình bóng.

Hãy nhìn thẳng vào mắt tôi
Bằng những tia nhìn sắc lạnh
Và cho tôi biết rằng
Tôi sắp sa vào địa ngục
Vĩnh viễn không hóa kiếp
Nếu tôi vẫn còn đam mê
Nếu tim tôi vẫn cứ yêu người...

Tương Dung